

Số: 320 /BC-UBND

Càng Long, ngày 28 tháng 7 năm 2020

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội huyện Càng Long 6 tháng đầu năm và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2020

Thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện và Kế hoạch của UBND huyện, trong 6 tháng đầu năm 2020 với điều kiện còn nhiều khó khăn, thách thức như hạn, mặn xuất hiện sớm xâm nhập sâu và kéo dài, dịch bệnh trên cây trồng và vật nuôi luôn tiềm ẩn, đặc biệt là đại dịch Covid-19 đã tác động lớn đến tình hình kinh tế - xã hội cả nước nói chung, huyện Càng Long nói riêng trên hầu hết các lĩnh vực, nhất là tiêu thụ nông sản, xuất khẩu hàng hóa, thương mại, du lịch, lưu trú, ăn uống,... Trước tình hình khó khăn trên, được sự quan tâm lãnh chỉ đạo của UBND tỉnh, Huyện ủy và cùng sự phối hợp của các Sở, ngành tỉnh, nỗ lực chung sức của các ngành, địa phương và nhân dân trong huyện; Ủy ban nhân dân huyện đã tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội trên địa bàn huyện trong 6 tháng đầu năm 2020, đạt được kết quả như sau:

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

I. LĨNH VỰC KINH TẾ:

1. Về kinh tế:

Tổng giá trị sản xuất ước đạt 4.950 tỷ đồng, đạt 49,56% so kế hoạch, tăng 5,09% so cùng kỳ. Trong đó, giá trị các ngành nông nghiệp 2.101 tỷ đồng, đạt 57,31% kế hoạch, so cùng kỳ tăng 2,48%; giá trị thủy sản 160 tỷ đồng, đạt 32% kế hoạch, giảm 3,03% so cùng kỳ; giá trị công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp ước đạt 457 tỷ đồng, đạt 39,45% kế hoạch, tăng 6,28% so cùng kỳ; giá trị ngành xây dựng ước đạt 462 tỷ đồng, đạt 48,63% so kế hoạch, tăng 11,33% so cùng kỳ; giá trị thương mại - dịch vụ 1.770 tỷ đồng, đạt 46,94% kế hoạch, so cùng kỳ tăng 7,27%.

2. Tài chính - Ngân hàng:

*** Tài chính ngân sách:**

- Tổng thu ngân sách nhà nước 528 tỷ 397 triệu đồng, đạt 76,36% so dự toán 691 tỷ 983 triệu đồng; trong đó, thu theo dự toán 33 tỷ 654 triệu đồng, đạt 58,83% so dự toán 57 tỷ 200 triệu đồng.

- Tổng chi ngân sách 376 tỷ 009 triệu đồng, đạt 54,56% so dự toán 689 tỷ 183 triệu đồng; trong đó chi theo dự toán 276 tỷ 842 triệu đồng, đạt 40,17% so dự toán 689 tỷ 183 triệu đồng.

* **Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT:** Tổng vốn huy động 902 tỷ đồng, đạt 91,7% kế hoạch; doanh số cho vay 566 tỷ đồng; doanh số thu nợ 590 tỷ đồng; tổng dư nợ 961 tỷ đồng, đạt 91% so kế hoạch; nợ xấu chiếm tỷ lệ 0,15% tổng dư nợ.

* **Ngân hàng Chính sách xã hội:** Tổng vốn huy động 313 tỷ 036 triệu đồng; doanh số cho vay 30 tỷ 397 triệu đồng; doanh số thu nợ 23 tỷ 343 triệu đồng; tổng dư nợ 312 tỷ 235 triệu đồng, đạt 99,24% kế hoạch; nợ xấu 964 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 0,31% tổng dư nợ.

3. Kết quả đạt được trên một số ngành, lĩnh vực:

3.1. Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Trồng trọt: Tổng diện tích gieo trồng 41.189ha, đạt 73,48% kế hoạch, tăng 1,71% so cùng kỳ.

- *Cây lúa:* Diện tích xuống giống là 23.016 ha, đạt 66,5% kế hoạch, giảm 1,92% so cùng kỳ. Trong đó diện tích lúa bị thiệt hại do ảnh hưởng của khô hạn, phèn, mặn 679 ha/1.603 hộ ⁽¹⁾.

- *Cây màu, cây công nghiệp ngắn ngày và cây khác:* diện tích gieo trồng đến nay 4.641 ha đạt 60,79% kế hoạch, tăng 5,59 % so cùng kỳ⁽²⁾

- *Diện tích cây ăn trái, cây dứa:*

+ Diện tích trồng cây ăn trái: 5.656 ha, đạt 103,76% kế hoạch, tăng 11,21% so cùng kỳ.

+ Diện tích trồng cây dứa hiện có 7.877 ha, đạt 101,42% kế hoạch, tăng 6,77% so cùng kỳ.

- *Diện tích trồng nấm rơm:* đến nay 61.470 mét mô đạt 40,98% kế hoạch, ước sản lượng 98,352 tấn.

- *Tình hình thực hiện tái cơ cấu:* Đã chuyển đổi 488,55 ha từ lúa kém hiệu quả và vườn tạp qua trồng các loại cây trồng khác có hiệu quả, đạt 64,53% kế hoạch (trong đó chuyển đổi sang trồng màu 51,5 ha, cây ăn trái 282 ha (*cây thanh long 47 ha, cây có múi 221 ha, cây ăn trái khác 13 ha*) và trồng dứa 155 ha), nâng đến nay chuyển đổi được 2.154 ha.

b) Chăn nuôi⁽³⁾, thú y: có 382 hộ tái đàn heo với số lượng trên 7.511 con; tiếp tục triển khai các biện pháp chủ động phòng chống dịch bệnh, chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học; thực hiện tốt công tác kiểm soát giết mổ ở các lò giết mổ tập trung; đồng thời thực hiện hoàn thành “*Tháng vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi*” năm 2020 trên địa bàn huyện⁽⁴⁾.

c) Công tác thủy lợi nội đồng và phòng chống thiên tai:

Theo dõi tình hình diễn biến thời tiết, diễn biến hạn mặn và vận hành các công đầu mối để phục vụ tốt sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản và sinh hoạt của nhân dân⁽⁵⁾. Công tác phòng, chống thiên tai được quan tâm và chỉ đạo quyết liệt, chủ động triển khai các giải pháp phòng, chống, không để xảy ra sự cố bất ngờ; thi công công trình bờ kè chống sạt lở sông Láng Thè dài 650m thuộc địa bàn xã Đại

⁽¹⁾ Vụ Đông Xuân 2019-2020: 55,958 ha/136 hộ; vụ Hè Thu 2020: 622,95 ha/1.467 hộ.

⁽²⁾ **Màu lương thực:** 399 ha, đạt 53,62% so kế hoạch, giảm 10,66% so cùng kỳ (bắp 72 ha, khoai lang 9 ha, khoai mì 227,28 ha, cây có bột khác 90,72 ha). **Màu thực phẩm:** 2.426 ha, đạt 60,18% so kế hoạch, tăng 2,72% so cùng kỳ (rau các loại 2.398 ha, đậu các loại 28 ha). **Cây công nghiệp ngắn ngày:** 1.815 ha, đạt 63,49% kế hoạch, tăng 11,68% so cùng kỳ (Đậu phộng 28 ha, mía 16 ha, lát 1.752 ha, cây khác 19 ha).

⁽³⁾ Đến nay đàn bò là 27.645 con đạt 93,87% so kế hoạch, tăng 4,13% so cùng kỳ; đàn heo 40.342 con đạt 73,35% so kế hoạch, giảm 38,07% so cùng kỳ; đàn gia cầm 1.789.000 con đạt 76,12% so kế hoạch, tăng 18,55% so cùng kỳ. Thống kê hộ nuôi chim yến trên địa bàn huyện có 38 hộ nuôi, trong đó có 7 hộ đã thu hoạch.

⁽⁴⁾ Đến nay tiêm phòng gia súc được 19.800 con, tương đương 59.400 liều vaccine. Bao gồm: dịch tả (19.800) liều, tụ huyết trùng: (19.800) liều, phó thương hàn: (19.800) liều.

⁽⁵⁾ Mặn xuất hiện sớm trên sông Cổ chiền vào khoảng đầu tháng 11/2019 có thời điểm mặn đạt ở mức 7,5 - 8‰, có ngày lên đến 12‰, trung bình là từ 2,5-4‰, trong nội đồng duy trì ở mức 0,7-0,8‰ và kéo dài; Đến nay độ mặn đã giảm trong cống Láng Thè 0,8‰, ngoài cống Láng Thè 1,4‰; trong cống Cái Hóp 0,7‰, ngoài cống Cái Hóp 1,3‰.